

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 133 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bổ sung danh mục máy móc, thiết bị, vật tư,  
nguyên liệu trong nước đã sản xuất được**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 26/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới;

Căn cứ Công văn số 7551A/BCT-KH ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương về việc Hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ đề nghị của Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh tại các Công văn số 5692/SCT-QLCN ngày 06 tháng 12 năm 2021, số 132/SCT-QLCN và số 133/SCT-QLCN ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc bổ sung sản phẩm vào Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được (Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Doanh nghiệp sản xuất sản phẩm được bổ sung vào Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được chịu trách nhiệm:

- Tuân thủ quy định của pháp luật về tính chính xác của sản phẩm và quy trình sản xuất đã đăng ký;

- Tuân thủ quy định của pháp luật về cạnh tranh và các quy định pháp luật có liên quan khác.

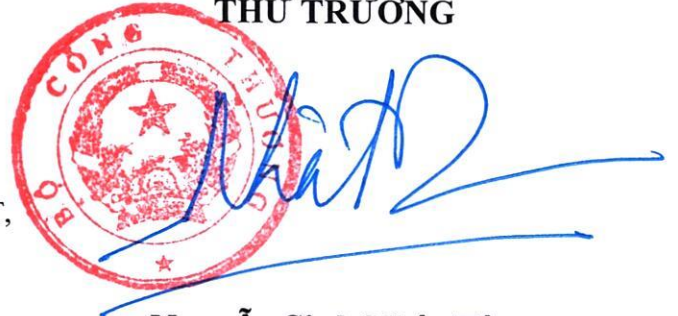
**Điều 3.** Trong quá trình thực hiện, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty và Hiệp hội ngành nghề tiếp tục đề xuất với Bộ Công Thương để điều chỉnh, bổ sung Danh mục phù hợp với tình hình thực tế.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, NN&PTNT, Y tế, GTVT, TT&TT, XD, KHCN, UBQLVNN;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các TĐ, TCT 90,91;
- Website BCT;
- Lưu: VT, KH (3).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Sinh Nhật Tân**



**Phụ lục**

**DANH MỤC BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, VẬT TƯ, NGUYÊN LIỆU TRONG NƯỚC ĐÃ SẢN XUẤT ĐƯỢC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 133 /QĐ-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

TT	Mã số theo biểu thuế nhập khẩu		Tên sản phẩm	Ký hiệu quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật	Tỷ lệ phần trăm chi phí sản xuất trong nước <sup>1</sup> (%)
	Nhóm	Phân nhóm			
1	8502	20 10	Máy phát điện chạy xăng (EKB)	Máy phát điện chạy xăng: EKB7500LRE-K (sử dụng đầu phát hiệu LINZ) - Công suất định mức: 6.0kVA/6.6kVA - Điện áp – số pha: 220/230V - 1	62%
2	8502	20 10	Máy phát điện chạy xăng (EKB)	Máy phát điện chạy xăng: EKB7500LRE-K (sử dụng đầu phát hiệu KiBii) - Công suất định mức: 6.0kVA/6.6kVA - Điện áp – số pha: 220/230V - 1	67%
3	8502	20 10	Máy phát điện chạy xăng (EKB)	Máy phát điện chạy xăng: EKB7500LRE-K (sử dụng đầu phát hiệu SENCI) - Công suất định mức: 6.0kVA/6.6kVA - Điện áp – số pha: 220/230V - 1	70%
4	8502	20 10	Máy phát điện chạy xăng (EKB)	Máy phát điện chạy xăng: EKB12000R2 - Công suất định mức: 10kVA/11kVA - Điện áp – số pha: 220/230V - 1	48%

<sup>1</sup> Tỷ lệ phần trăm chi phí sản xuất trong nước được xác nhận tại thời điểm ban hành Quyết định.